


**Bộ đề thi học kì 2 lớp 6 môn Toán**  
**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**  
**Môn Toán lớp 6**  
**ĐỀ 1(Thời gian 90 phút)**

Lớp.....  Họ và tên: .....	Điểm bài thi		Chữ ký giám khảo
	Điểm bằng số	Điểm bằng chữ	
			

**I/ Trắc nghiệm khách quan (3 điểm)** Mỗi câu từ 1 đến 12 đều có 4 phương án trả lời A, B, C, D trong đó chỉ có một phương án đúng nhất. Hãy chọn chữ cái đứng trước phương án đúng đó.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án												

**Câu 1.** Nếu  $x \cdot 2 = 5$  thì  $x$  bằng :

- A/ 3      B/ ~~3~~      C/ ~~7~~      D/ 7 .

**Câu 2.** Kết quả của phép tính  $12 \cdot (6 \cdot 18)$  là:

- A/ 24      B/ ~~24~~      C/ 0      D/ ~~12~~.

**Câu 3.** Kết quả của phép tính  $(\cdot 2)^4$  là:

- A/ ~~8~~      B/ 8      C/ ~~16~~      D/ 16.

**Câu 4.** Kết quả của phép tính  $2 \cdot (\cdot 3) \cdot (\cdot 5)$  là:

- A/ ~~30~~      B/ 4      C/ ~~6~~      D/ 30 .

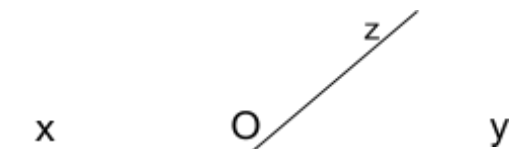
**Câu 5.** Biết  $\frac{x}{-6} = \frac{-15}{9}$  . Số  $x$  bằng:

- A/ 10      B/ 4      C/ -10      D/ 810.

**Câu 6.** Tổng  $\frac{-7}{6} + \frac{15}{6}$  bằng :

- A/  $\frac{-4}{3}$       B/  $\frac{4}{3}$       C/  $\frac{11}{3}$       D/  $\frac{-11}{3}$

**Câu 7.** Biết  $x \cdot \frac{3}{7} = \frac{5}{2}$  Số  $x$  bằng



A/  $\frac{35}{6}$

B/  $\frac{35}{2}$

C/  $\frac{15}{14}$

D/  $\frac{14}{15}$

**Câu 8.** Theo hình vẽ bên. Kết luận nào sau đây là đúng?

A/ Hai  $\angle Oy$  và  $\angle Ox$  là hai góc kề nhauB/ Hai  $\angle Oy$  và  $\angle Ox$  là hai góc phụ nhauC/ Hai  $\angle Oy$  và  $\angle Ox$  là hai góc kề bùD/ Hai  $\angle Oy$  và  $\angle Ox$  là hai góc không bù nhau

**Câu 9.** Cho hai góc Kề bù, trong đó có một góc bằng  $35^\circ$ . Số đo góc còn lại là:

A/  $55^\circ$

B/  $125^\circ$

C/  $145^\circ$

D/  $155^\circ$

**Câu 10:** Cho hình vẽ sau

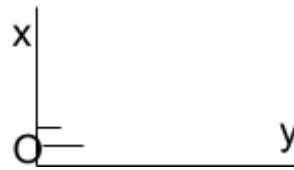
Hình vẽ trên được gọi là

A/ góc nhọn

B/ góc tù

C/ góc bẹt

D/ góc vuông



**Câu 11:** Trong các biểu thức sau biểu thức nào bằng 2

A/  $(-2)^4 \cdot (-2)^3$

B/  $2^4 : 2^3$

C/  $2^4 : (-2)^3$

D/  $2^2 : 2^3$

**Câu 12:** Vế còn lại của biểu thức  $-2 \cdot (b + c) = ?$  là

A/  $2 \cdot b + 2 \cdot c$

B/  $-2 \cdot b + 2 \cdot c$

C/  $-2 \cdot b - 2 \cdot c$

D/  $2 \cdot b - 2 \cdot c$

**TỰ LUẬN: (7 ĐIỂM)**

**Bài 1: ( 1,5 điểm)** Thực hiện phép tính

$$a) \frac{1}{3} + \frac{3}{8} - \frac{7}{12}, \quad b) 3^2 - 4 \cdot \left( \frac{7}{6} - \frac{3}{2} \right)$$

**Bài 2: ( 1,5 điểm)** Tìm x, biết:

$$a) x + \frac{2}{3} = \frac{5}{4} \quad b) \frac{3}{4} \cdot x - \frac{1}{6} = -2$$

**Bài 3: ( 1,0 điểm)** Một hôm mẹ nhờ Mai đi chợ mua  $\frac{2}{3}$  kg đường,  $\frac{5}{2}$  kg đậu. Biết mỗi kg đường là 18000 đồng, mỗi kg đậu là 13000 đồng. Hỏi Mai đã dùng hết bao nhiêu tiền?

**Bài 4: ( 3,0 điểm)**

Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox, vẽ hai tia Oy, Ot sao cho  $\widehat{xOy} = 110^\circ$  và  $\widehat{xOt} = 50^\circ$ .

a) So sánh  $\widehat{xOt}$  và  $\widehat{tOy}$ .

b/ Vẽ tia Ok là tia phân giác của góc tOy. Tính số đo  $\widehat{yOk}$  ?

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II Toán 6- Đề 2**

**Năm học: 2019-2020**

*Thời gian : 90 phút*

*(Không kể thời gian giao đề)*

**I. Phần Trắc nghiệm (3 điểm) :**

*Hãy viết vào bài làm của em chỉ một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng*

**Câu 1:** Kết quả của phép nhân  $\frac{-3}{4} \cdot \frac{5}{7}$  bằng

A.  $\frac{-2}{28}$

B.  $\frac{-15}{28}$

C.  $\frac{2}{11}$

D.  $\frac{-21}{20}$

**Câu 2:** Kết quả rút gọn phân số  $\frac{-10}{50}$  đến tối giản là:

A.  $\frac{-5}{25}$

B.  $\frac{1}{5}$

C.  $\frac{-1}{5}$

D.  $\frac{-2}{10}$

**Câu 3:** Viết hỗn số  $2\frac{1}{4}$  ra dạng phân số ta được:

A.  $\frac{-9}{4}$

B.  $\frac{6}{4}$

C.  $\frac{-6}{4}$

D.  $\frac{9}{4}$

**Câu 4:** Số nghịch đảo của  $\frac{-3}{7}$  là:

A.  $\frac{7}{3}$

B.  $\frac{3}{7}$

C.  $\frac{-3}{7}$

D.  $\frac{-7}{3}$

**Câu 5:** Kết quả của phép tính  $\frac{5}{7} + \frac{3}{7} - \frac{2}{7} + \frac{1}{7}$  là

A.  $\frac{8}{7}$

B.  $\frac{15}{49}$

C.  $\frac{15}{7}$

D.  $\frac{8}{14}$

**Câu 6:** Mẫu số chung của các phân số  $\frac{3}{12}, \frac{-6}{20}, \frac{2}{-5}$  là

A. 50

B. 30

C. 20

D. 10

**Câu 7:** So sánh  $\frac{2}{3}$  và  $\frac{3}{2}$  ta được

A.  $\frac{2}{3} \geq \frac{3}{2}$

B.  $\frac{2}{3} < \frac{3}{2}$

C.  $\frac{2}{3} > \frac{3}{2}$

D.  $\frac{2}{3} = \frac{3}{2}$

**Câu 8:** Kết quả của phép tính  $\frac{3}{5} : \frac{1}{5}$  là

- A. 3                      B.  $\frac{3}{25}$                       C.  $\frac{-3}{25}$                       D. -3

**Câu 9:** Nếu  $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$  thì:

- A.  $ac = bd$                       B.  $ab = cd$                       C.  $cb = ca$                       D.  $ad = bc$

**Câu 10:** Nếu  $\frac{x}{5} = \frac{2}{-10}$  thì x bằng:

- A. 1                      B. -1                      C. 2                      D. -2

**Câu 11:** Nếu  $\angle xOy + \angle yOz = \angle xOz$  thì :

- A. Tia Ox nằm giữa hai tia Oy và Oz .                      B. Tia Oy nằm giữa hai tia Ox và Oz.  
C. Tia Oz nằm giữa hai tia Oy và Ox .                      D. Không có tia nào nằm giữa hai tia còn lại.

**Câu 12:** Tia Oz là tia phân giác của  $\angle xOy$  nếu :

- A. Tia Oz nằm giữa hai tia Ox và Oy                      B.  $\angle xOz = \angle zOy$   
C.  $\angle xOz + \angle zOy = \angle xOy$  và  $\angle xOz = \angle zOy$                       D.  $\angle xOz = \frac{\angle xOy}{2}$

**Câu 13:** Cho hai góc kề bù, biết góc thứ nhất có số đo bằng  $60^\circ$  thì góc thứ hai có số đo là:

- A.  $30^\circ$                       B.  $120^\circ$                       C.  $180^\circ$                       D.  $240^\circ$

**Câu 14:** Cho  $\angle xOy = 40^\circ$  và  $\angle ABC = 50^\circ$ . Hai góc đó là hai góc:

- A. phụ nhau                      B. bù nhau                      C. kề nhau                      D. kề bù

**Câu 15:** Hình tròn là tập hợp các điểm

- A. nằm trên đường tròn .                      B. nằm trong đường tròn.  
C. nằm trên và nằm trong đường tròn.                      D. nằm trong và ngoài đường tròn.

## II. Phần tự luận : ( 7 điểm)

**Bài 1: (1.5 điểm)** Thực hiện phép tính

a)  $\frac{-15}{16} + \frac{9}{16} - \frac{11}{16}$                       b)  $\frac{2}{3} \cdot (-1,4) + 1,6 \cdot \frac{2}{3} - 1,2 \cdot \frac{2}{3}$                       c)  $3 \frac{2}{15} \cdot \frac{3}{5} + 3 \frac{2}{15} \cdot \frac{2}{5} - \frac{32}{15}$

**Bài 2: (1.5 điểm)** Tìm x biết:

a)  $\frac{x}{20} - \frac{1}{5} = \frac{1}{4}$                       b)  $\left(\frac{1}{5} - x\right) \cdot \frac{1}{3} = \frac{2}{5}$                       c)  $|x - \frac{1}{2}| = \frac{5}{6}$

**Bài 3: (1.5 điểm)**

Một tổ sản xuất trong ba ngày sản xuất được 300 dụng cụ. Ngày thứ nhất tổ sản xuất 25% số dụng cụ. Ngày thứ hai tổ sản xuất được  $\frac{3}{5}$  số dụng cụ còn lại. Ngày thứ ba tổ sản xuất hết số dụng cụ còn lại. Hỏi mỗi ngày tổ sản xuất được bao nhiêu dụng cụ?

**Bài 4: (1.5 điểm)**

Trên nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox, vẽ hai tia Oy và Oz sao cho  $\angle xOy = 110^\circ$  và  $\angle xOz = 30^\circ$

- a) Tính  $\angle yOz$

b) Vẽ tia Ot là tia phân giác của  $\angle yOz$ . Tính  $\angle Ot$

**Bài 5: (1.0 điểm)**

a) Tính  $A = \frac{2}{1.3} + \frac{2}{3.5} + \frac{2}{5.7} + \frac{2}{7.9} + \dots + \frac{2}{2017.2019}$

b) Cho  $S = \frac{1}{31} + \frac{1}{32} + \frac{1}{33} + \dots + \frac{1}{60}$ . Chứng minh:  $S < \frac{4}{5}$

.....Hết .....



$$x + \frac{1}{3} = \frac{1}{12}$$

$$b) \frac{1}{5} \cdot x - \frac{1}{20} = -\frac{1}{4}$$

**Câu 3: (1,5 điểm)** Lớp 6A có 40 học sinh gồm ba loại: Giỏi, khá và trung bình. Cuối năm số học sinh loại giỏi chiếm 10% tổng số học sinh cả lớp. Số học sinh khá bằng  $\frac{2}{3}$  số học sinh còn lại. Tính số học sinh mỗi loại?

**Câu 4: (3,0 điểm)** Trên cùng một nửa mặt phẳng có bờ chứa tia Ox vẽ hai tia Oy và Oz sao cho:

$$\widehat{xOy} = 50^\circ; \widehat{xOz} = 120^\circ$$

- a) Tia nào nằm giữa hai tia còn lại? Vì sao?
- b) Tính số đo góc yOz
- c) Vẽ tia Ot là phân giác của góc xOy. Tính số đo góc tOz.



.....  
.....  
.....

## Đề thi học kì 2 lớp 6 môn Toán - Đề 4

### I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM) Chọn đáp án đúng trong các câu sau

**Câu 1:** Khi thực hiện quy tắc chuyển vế của đẳng thức  $x - 3 = -4$ . Kết quả nào sau đây là đúng.

- A.  $x = -3 - 4$       B.  $x = -4 + 3$       C.  $x = -3 + 4$       D.  $x = 3 + 4$

**Câu 2:** Trong tập hợp Z các ước của -6 là:

- A. {1; 2; 3; 6}      B. {-1; -2; -3; -6}      C. {0; 1; 2; 3; 6}      D. {-6; -3; -2; -1; 1; 2; 3; 6}

**Câu 3:** Kết quả nào sau đây là đúng:

- A.  $(-2)^2 = -4$       B.  $(-2)(-3) = -6$       C.  $(-3)^3 = -27$       D.  $(-2)^4 = -16$

**Câu 4:** Trong các cách viết sau, cách viết nào cho ta một phân số :

- A.  $\frac{-2}{0}$       B.  $\frac{0}{1,3}$       C.  $\frac{2,7}{5}$       D.  $\frac{1}{-3}$

**Câu 5:** Trong các khẳng định sau, khẳng định nào đúng:

- A.  $\frac{3}{7} = \frac{-3}{7}$       B.  $\frac{-2}{9} = \frac{2}{-9}$       C.  $\frac{23}{73} = \frac{2}{7}$       D.  $-\frac{20}{30} = \frac{-2}{-3}$

**Câu 6:** Qui đồng mẫu số của 2 phân số  $\frac{-3}{4}; \frac{5}{6}$  với mẫu số chung là 12, ta được 2 phân số là:

A.  $\frac{-3}{12}; \frac{5}{12}$

B.  $\frac{-18}{12}; \frac{20}{12}$

C.  $\frac{-9}{12}; \frac{10}{12}$

D.  $\frac{-6}{12}; \frac{15}{12}$

**Câu 7:** Kết quả của phép tính  $\frac{7}{9} + \frac{-2}{9} = ?$

A.  $\frac{-9}{9}$

B.  $\frac{-9}{18}$

C.  $\frac{5}{9}$

D.  $\frac{-5}{9}$

**Câu 8:** Kết quả của phép tính  $\frac{-9}{20} : \frac{-3}{10} = ?$

A.  $\frac{3}{2}$

B.  $\frac{-27}{200}$

C.  $\frac{2}{3}$

D.  $\frac{-3}{2}$

**Câu 9:** Khi đổi hỗn số  $-2\frac{3}{4}$  ra phân số ta được:

A.  $\frac{-6}{4}$

B.  $\frac{-11}{4}$

C.  $\frac{-5}{4}$

D.  $\frac{-3}{2}$

**Câu 10:** Viết số  $\frac{9}{4}$  dưới dạng tỉ số phần trăm là:

A. 940%

B. 2,25%

C. 9,4%

D. 225%

**Câu 11:** Tìm x biết:  $\frac{-5}{8} = \frac{x}{32}$

A.  $x = -5$

B.  $x = 20$

C.  $x = -20$

D.  $x = -160$

**Câu 12:** Số nghịch đảo của số  $-1\frac{2}{3}$  là:

A.  $1\frac{2}{3}$

B.  $-1\frac{3}{2}$

C.  $\frac{-3}{5}$

D.  $\frac{3}{5}$

**Câu 13:** Hình gồm các điểm cách điểm O một khoảng 4cm là:

A. Hình tròn tâm O bán kính 4 cm

B. Hình tròn tâm O bán kính 2 cm

C. Đường tròn tâm O bán kính 2 cm

D. Đường tròn tâm O bán kính 4 cm

**Câu 14:** Cho Om là tia phân giác của góc xOy. Biết  $\widehat{xOy} = 80^\circ$  thì số đo của góc xOm là:

80<sup>0</sup>

B. 40<sup>0</sup>

C. 100<sup>0</sup>

D. 160<sup>0</sup>

**Câu 15:** Cho  $\widehat{AOB}$  và  $\widehat{BOC}$  là hai góc kề bù. Biết số đo  $\widehat{BOC} = 70^\circ$  thì số đo của góc AOB là:

A. 200

B.  $180^\circ$

C.  $110^\circ$

D.  $90^\circ$

## II. PHẦN TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)

### Bài I:

**Câu 1: Thực hiện phép tính:**

a)  $A = (8 - 15)(-3)$

b)  $B = 2\frac{2}{5} \cdot 0,75 - 1\frac{1}{5} : 40\% + \frac{2}{3}$

**Câu 2: Tìm x biết:**  $(\frac{4}{5} - 3x) \cdot \frac{3}{4} = 0,75$

### Bài II:

**Câu 1:** Tìm số học sinh lớp 6A, biết rằng  $3\frac{2}{5}$  số học sinh lớp đó bằng 136

**Câu 2:** Tính nhanh giá trị biểu thức sau:

$$A = \frac{2019}{1.5} + \frac{2019}{5.9} + \frac{2019}{9.13} + \dots + \frac{2019}{2017.2021}$$

**Bài IV:** Vẽ góc bẹt  $\widehat{xOy}$ . Trên nửa mặt phẳng bờ là đường thẳng xy, vẽ tia Ot sao cho  $\widehat{xOt} = 45^\circ$ ;

a) Tính số đo góc  $\widehat{tOy}$ ;

b) Vẽ tia Om nằm giữa hai tia Ot và Oy sao cho góc  $\widehat{tOm} = 90^\circ$ . Tính số đo góc  $\widehat{xOm}$ ;

c) Vẽ tia On là tia đối của tia Om. Tia Ox có là tia phân giác của góc  $\widehat{tOn}$  không? Vì sao?

## ĐỀ 5

**Câu 1 :** (3 điểm)

Tính :  $-2 - +$

Tìm x, biết :  $x + =$

Tìm x, biết :  $(x -) = - 1$

**Câu 2 :** (1 điểm) Mỗi ngày, Bin đi học được mẹ cho một số tiền để ăn vặt, Bin để dành được 5000 đồng một ngày. Bin muốn mua một giò Lan giá 200 000 đồng để tặng ba, như vậy Bin sẽ để dành tiền ít nhất bao nhiêu tuần để có thể mua giò Lan đó tặng Ba? Biết một tuần Bin đi học 5 ngày.

**Câu 3 :** (1 điểm) Bạn Mỹ được ba cho tiền để mua đồ dùng học tập, sau khi ba cho bạn số tiền đang cầm thì trên tay ba còn 30 000 đồng. Hỏi trước khi cho tiền thì trên tay ba của bạn Mỹ có bao nhiêu tiền?

**Câu 4 :** (1 điểm) Một bồn chứa nước có 800 lít nước, lần thứ nhất người ta dùng số nước có trong bồn, lần thứ hai lại dùng 75% số nước còn lại. Hỏi trong bồn còn lại bao nhiêu lít nước?

**Câu 5 :** (1 điểm) Một ngăn sách của thư viện gồm hai loại sách Toán và Văn. Lúc đầu số sách Toán bằng số sách của ngăn. Sau khi thư viện cho mượn 12 cuốn sách Toán thì số sách Toán ở ngăn sách bằng số sách của ngăn. Tính số sách Toán có lúc đầu ở ngăn sách?

**Câu 6 :** (3 điểm) Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox, vẽ hai tia Oy, Oz sao cho góc  $xOy = 75^{\circ}$ , góc  $xOz = 150^{\circ}$ .

Trong ba tia Ox, Oy, Oz thì tia nào nằm giữa hai tia còn lại? Vì sao?

Tính số đo góc  $yOz$  và chứng tỏ tia Oy là tia phân giác góc  $xOz$ ?

Vẽ hai tia Oa, Ob lần lượt là tia phân giác của các góc  $xOy$  và  $yOz$ . Tính số đo góc  $aOb$ ?